TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN CẦU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 24/2019/HNGĐ-ST Ngày 24-6-2019 V/v tranh chấp về ly hôn, về nuôi con	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU – TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trang Thái Châu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hùng Dũng;

Ông Nguyễn Thái Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tiến Danh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đình Lưỡng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 148/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2019 về việc "Tranh chấp về ly hôn, về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1990.

Địa chỉ: ấp X, xã Y, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. Có mặt

2. *Bị đơn*: anh Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1990.

Địa chỉ: ấp X1, xã Y, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 06-5-2019 và trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị và anh Nguyễn Hoàng A tự nguyện chung sống vào năm 2007, có đăng ký kết hôn và được UBND xã Y, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh cấp giấy chứng nhận kết hôn số 28 ngày 16-3-2009. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2018 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh A thường xuyên đánh bạc, không lo làm ăn để phụ giúp kinh tế gia đình và có những lời lẽ xúc phạm danh dự chị, từ đó dẫn đến cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc nên ly thân từ tháng 4-2019 cho đến

nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể hòa giải, hàn gắn nên chị yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Hoàng A.

- Về con chung: Chị và anh A có một con chung tên Nguyễn Hoàng A1, sinh ngày 21-6-2009, hiện đang sống chung với anh A. Khi ly hôn, chị đồng ý giáo cháu A1 cho anh A tiếp tục nuôi dưỡng, chị không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị và anh A không có nên không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Chị cam kết chị và anh A không có nợ ai.

Bị đơn anh Nguyễn Hoàng A đã khai: Về quan hệ hôn nhân anh thống nhất như lời trình bày của chị H. Tuy nhiên, về nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không còn hợp nhau về tính tình, từ đó dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc và ly thân từ tháng 4-2019 cho đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn và không thể hòa giải để hàn gắn nên anh chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H.

- Về con chung: Anh và chị H có một con chung tên Nguyễn Hoàng A1, sinh ngày 21-6-2009, hiện đang sống chung với anh. Khi ly hôn, anh yêu cầu được nuôi dưỡng cháu A1, không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Anh và chị H không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Anh cam kết vợ chồng không có nợ ai.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn và bị đơn là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn là đúng theo qui định pháp luật. Kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, Kiểm sát viên không phát hiện vi phạm tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của chị Nguyễn Thị H đối với anh Nguyễn Hoàng A. Về án phí: Buộc chị H phải chịu án phí theo qui định của pháp luật, anh A không phải chịu án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án do các bên cung cấp và qua kết quả thẩm tra các chứng cứ tại phiên tòa, xét thấy:

[1]. Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị H có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết hôn nhân giữa chị H và anh Nguyễn Hoàng A, anh A có nơi cư trú tại

huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu theo qui định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết, anh A có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, do đó áp dụng khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh A là đúng qui định pháp luật.

[2]. Về hôn nhân: Chị H và anh A tự nguyện kết hôn vào năm 2007, có đăng ký kết hôn và được cấp giấy chứng nhận kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, chị H và anh A đều thừa nhận, vợ chồng có nhiều mâu thuẫn không thể hòa giải hàn gắn và tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng ly thân từ tháng tháng 4-2019 cho đến nay. Trong quá trình giải quyết, Tòa án tiến hành hòa giải để tạo điều kiện cho chị H và anh A hàn gắn, đoàn tụ nhưng anh A có đơn đề nghị hoà giải và xét xử vắng mặt, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H. Xét thấy, hôn nhân giữa chị H và anh A đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, yêu cầu ly hôn của chị H đối với anh A là có cơ sở chấp nhận theo qui định tại Điều 56 Luật hôn nhân và Gia đình.

[3]. Về con chung: Chị H và anh A thống nhất có một con chung tên Nguyễn Hoàng A1, sinh ngày 21-6-2009; chị H và anh A thống nhất giao cháu Anh cho anh A tiếp tục nuôi dưỡng. Xét thấy, từ ngày ly thân anh A chăm sóc cháu Anh tốt, đảm bảo quyền lợi mọi mặt cho cháu Anh và theo nguyện vọng của cháu Anh muốn sống cùng với anh A. Do đó, cần tiếp tục giao cháu Anh cho anh A nuôi dưỡng là phù hợp với qui định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình; ghi nhận anh A không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con. Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở theo qui định tại khoản 3 Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4]. Về tài sản chung; nợ chung: Chị H và anh A không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

[5]. Về án phí: Chị H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, anh A không phải chịu án phí theo qui định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị H đối với anh Nguyễn Hoàng A. Chị H được ly hôn với anh A.

2. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Hoàng A1, sinh ngày 21-6-2009 cho anh A tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; ghi nhận

anh A không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con. Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị H và anh A không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, cho khấu trừ số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số: 0021965 ngày 06-5-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. Anh Nguyễn Hoàng A không phải chịu án phí.

5. Về quyền kháng cáo bản án: Chị Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Hoàng A có quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp pháp.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Bến Cầu;
- C.c THADS huyện Bến Cầu;
- UBND xã Y (lưu);
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trang Thái Châu